

Số: /QĐ-SYT

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
và phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn đối với
Phòng khám Răng hàm mặt
thuộc Công ty TNHH Nha khoa Miami Đồng Nai

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 04/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 400/QĐ-SYT ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Giám đốc Sở Y tế về việc kiện toàn Đoàn thẩm định cấp mới, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Biên bản thẩm định cấp Giấy phép hoạt động đối với Phòng khám Răng hàm mặt thuộc Công ty TNHH Nha khoa Miami Đồng Nai ngày 29/8/2025 của Đoàn thẩm định cấp mới, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với Phòng khám Răng hàm mặt thuộc Công ty TNHH Nha khoa Miami Đồng Nai (Địa chỉ: Số 159, đường Phùng Hưng, tổ 10, KP Long Đức 3, phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai), có hình thức tổ chức là: Phòng khám Răng hàm mặt.

Điều 2. Phòng khám Răng hàm mặt thuộc Công ty TNHH Nha khoa Miami Đồng Nai được thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh

chuyên khoa Răng hàm mặt và 104 kỹ thuật chuyên môn theo quy định của Bộ Y tế tại Thông tư số 23/2024/TT-BYT (*danh mục kèm theo*).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 4. Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Nghiệp vụ và cơ sở có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục QLKCB - BHYT (báo cáo);
- BGĐ Sở Y tế;
- UBND phường Tam Phước;
- Website Sở Y tế;
- Lưu VT, NV.

(Tuấn Anh 24/9/2025)

GIÁM ĐỐC

Đỗ Thị Nguyên

DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN
PHÒNG KHÁM RĂNG HÀM MẶT THUỘC CÔNG TY TNHH NHA KHOA
MIAMI ĐỒNG NAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT ngày / /2025 của Giám đốc Sở Y tế về việc cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh và phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn đối với Phòng khám Răng hàm mặt thuộc Công ty TNHH Nha khoa Miami Đồng Nai).

STT	Mã kỹ thuật TT 23/2024/TT- BYT	Tên chương TT 23/2024/TT-BYT	DANH MỤC KỸ THUẬT
1	16.35	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật nạo túi lợi
2	16.36	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật tạo hình nhú lợi
3	16.38	16. RĂNG HÀM MẶT	Liên kết cố định răng lung lay bằng dây cung kim loại và Composite
4	16.39	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị áp xe quanh răng cấp
5	16.40	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị áp xe quanh răng mạn
6	16.41	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị viêm quanh răng
7	16.42	16. RĂNG HÀM MẶT	Trích áp xe lợi
8	16.43	16. RĂNG HÀM MẶT	Lấy cao răng
9	16.44	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị tủy răng có sử dụng siêu âm và hàn kín hệ thống ống tủy bằng Gutta percha nguội
10	16.54	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị tủy răng và hàn kín hệ thống ống tủy bằng Gutta percha nguội có sử dụng trạm xoay máy
11	16.56	16. RĂNG HÀM MẶT	Chụp tủy bằng MTA
12	16.58	16. RĂNG HÀM MẶT	Lấy tủy buồng răng vĩnh viễn
13	16.59	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị tủy răng thủng sàn bằng MTA

14	16.60	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị tủy răng ngoài miệng (răng bị bật, nhỏ)
15	16.61	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị tủy lại
16	16.62	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật nội nha có cắt bỏ chân răng và một phần thân răng
17	16.67	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng GlassIonomer Cement (GIC) kết hợp Composite
18	16.68	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng Composite
19	16.72	16. RĂNG HÀM MẶT	Phục hồi cổ răng bằng Composite
20	16.76	16. RĂNG HÀM MẶT	Phục hồi thân răng bằng Inlay/Onlay
21	16.77	16. RĂNG HÀM MẶT	Phục hồi thân răng có sử dụng chốt chân răng bằng các vật liệu khác nhau
22	16.78	16. RĂNG HÀM MẶT	Veneer Composite trực tiếp
23	16.79	16. RĂNG HÀM MẶT	Tẩy trắng răng tủy sống có sử dụng đèn Plasma
24	16.82	16. RĂNG HÀM MẶT	Tẩy trắng răng tủy sống bằng máng thuốc
25	16.83	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị nhạy cảm ngà bằng máng với thuốc chống ê buốt
26	16.84	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị nhạy cảm ngà bằng thuốc bôi (các loại)
27	16.105	16. RĂNG HÀM MẶT	Chụp kim loại
28	16.109	16. RĂNG HÀM MẶT	Chụp sứ toàn phần
29	16.111	16. RĂNG HÀM MẶT	Chụp sứ Cercon
30	16.113	16. RĂNG HÀM MẶT	Cầu hợp kim thường
31	16.115	16. RĂNG HÀM MẶT	Cầu kim loại cấy sứ
32	16.116	16. RĂNG HÀM MẶT	Cầu hợp kim Titanium cấy sứ
33	16.118	16. RĂNG HÀM MẶT	Cầu sứ toàn phần
34	16.119	16. RĂNG HÀM MẶT	Cầu sứ Cercon

35	16.120	16. RĂNG HÀM MẶT	Chốt cùi đúc kim loại
36	16.121	16. RĂNG HÀM MẶT	Cùi đúc Titanium
37	16.123	16. RĂNG HÀM MẶT	Inlay/Onlay kim loại
38	16.124	16. RĂNG HÀM MẶT	Inlay/Onlay hợp kim Titanium
39	16.126	16. RĂNG HÀM MẶT	Inlay/Onlay sứ toàn phần
40	16.128	16. RĂNG HÀM MẶT	Veneer sứ toàn phần
41	16.129	16. RĂNG HÀM MẶT	Hàm giả tháo lắp bán phần nền nhựa thường
42	16.130	16. RĂNG HÀM MẶT	Hàm giả tháo lắp toàn phần nền nhựa thường
43	16.131	16. RĂNG HÀM MẶT	Hàm giả tháo lắp bán phần nền nhựa dẻo
44	16.132	16. RĂNG HÀM MẶT	Hàm giả tháo lắp toàn phần nền nhựa dẻo
45	16.133	16. RĂNG HÀM MẶT	Hàm khung kim loại
46	16.134	16. RĂNG HÀM MẶT	Hàm khung Titanium
47	16.135	16. RĂNG HÀM MẶT	Máng hở mặt nhai
48	16.136	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị thói quen nghiến răng bằng máng
49	16.137	16. RĂNG HÀM MẶT	Tháo cầu răng giả
50	16.138	16. RĂNG HÀM MẶT	Tháo chụp răng giả
51	16.139	16. RĂNG HÀM MẶT	Sửa hàm giả gãy
52	16.140	16. RĂNG HÀM MẶT	Thêm răng cho hàm giả tháo lắp
53	16.141	16. RĂNG HÀM MẶT	Thêm móc cho hàm giả tháo lắp
54	16.142	16. RĂNG HÀM MẶT	Đệm hàm nhựa thường
55	16.149	16. RĂNG HÀM MẶT	Nắn chỉnh mất cân xứng hàm chiều trước sau bằng khí cụ chức năng cố định

56	16.168	16. RĂNG HÀM MẶT	Làm dài thân răng lâm sàng sử dụng khí cụ cố định
57	16.170	16. RĂNG HÀM MẶT	Dán mắc cài trực tiếp sử dụng chất gắn quang trùng hợp
58	16.172	16. RĂNG HÀM MẶT	Gắn mắc cài mặt ngoài bằng kỹ thuật gián tiếp
59	16.173	16. RĂNG HÀM MẶT	Sử dụng mắc cài tự buộc trong nắn chỉnh răng
60	16.174	16. RĂNG HÀM MẶT	Làm lún các răng cửa hàm dưới sử dụng dây cung bẻ Loop L hoặc dây cung đảo ngược
61	16.177	16. RĂNG HÀM MẶT	Đóng khoảng răng sử dụng khí cụ cố định
62	16.182	16. RĂNG HÀM MẶT	Nắn chỉnh mất cân xứng hàm chiều trước sau bằng khí cụ tháo lắp
63	16.183	16. RĂNG HÀM MẶT	Duy trì kết quả điều trị nắn chỉnh răng bằng khí cụ tháo lắp
64	16.184	16. RĂNG HÀM MẶT	Nắn chỉnh răng xoay sử dụng khí cụ tháo lắp
65	16.185	16. RĂNG HÀM MẶT	Giữ khoảng răng bằng khí cụ tháo lắp
66	16.186	16. RĂNG HÀM MẶT	Nắn chỉnh răng bằng hàm tháo lắp
67	16.188	16. RĂNG HÀM MẶT	Đóng khoảng răng bằng khí cụ tháo lắp
68	16.195	16. RĂNG HÀM MẶT	Máng nâng khớp cắn
69	16.196	16. RĂNG HÀM MẶT	Mài chỉnh khớp cắn
70	16.199	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật nhổ răng khôn mọc lệch hàm trên
71	16.200	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật nhổ răng khôn mọc lệch hàm dưới
72	16.201	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật nhổ răng khôn mọc lệch có cắt thân
73	16.202	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật nhổ răng khôn mọc lệch có cắt thân chia chân răng
74	16.203	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ răng vĩnh viễn
75	16.204	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ răng vĩnh viễn lung lay
76	16.205	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ chân răng vĩnh viễn

77	16.206	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ răng thừa
78	16.207	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật nhổ răng có tạo hình xương ổ răng
79	16.208	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật tạo hình xương ổ răng
80	16.209	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật mở xương cho răng mọc
81	16.210	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật nạo quanh cuống răng
82	16.211	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật cắt cuống răng
83	16.212	16. RĂNG HÀM MẶT	Phẫu thuật cắt, nạo xương ổ răng
84	16.213	16. RĂNG HÀM MẶT	Cắt lợi xơ cho răng mọc
85	16.214	16. RĂNG HÀM MẶT	Cắt lợi trùm răng khôn hàm dưới
86	16.215	16. RĂNG HÀM MẶT	Cắt lợi di động để làm hàm giả
87	16.221	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị viêm quanh thân răng cấp
88	16.223	16. RĂNG HÀM MẶT	Trám bít hố rãnh với Composite hóa trùng hợp
89	16.224	16. RĂNG HÀM MẶT	Trám bít hố rãnh với Composite quang trùng hợp
90	16.228	16. RĂNG HÀM MẶT	Phòng ngừa sâu răng với thuốc bôi bề mặt
91	16.229	16. RĂNG HÀM MẶT	Dự phòng sâu răng bằng máng có Gel Fluor
92	16.230	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị răng sữa viêm tủy có hồi phục
93	16.231	16. RĂNG HÀM MẶT	Lấy tủy buồng răng sữa
94	16.232	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị tủy răng sữa
95	16.233	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị đóng cuống răng bằng Canxi Hydroxit
96	16.234	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị đóng cuống răng bằng MTA
97	16.237	16. RĂNG HÀM MẶT	Phục hồi thân răng sữa bằng chụp thép làm sẵn
98	16.238	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ răng sữa

99	16.239	16. RĂNG HÀM MẶT	Nhổ chân răng sữa
100	16.240	16. RĂNG HÀM MẶT	Trích áp xe lợi trẻ em
101	16.241	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị viêm lợi trẻ em (do mảng bám)
102	16.335	16. RĂNG HÀM MẶT	Nắn sai khớp thái dương hàm
103	BS_16.349	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị tủy răng 1 thì
104	BS_16.367	16. RĂNG HÀM MẶT	Điều trị duy trì kết quả sau điều trị nắn chỉnh răng bằng máng